TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 165/2024/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 09 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 247/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa:

1. **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Lê T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. **Bị đơn:** Chị Trần Thanh T1, sinh năm 1993; Nơi cư trú: số B L, khóm C, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Lê T và chị Trần Thanh T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:**

- Về con chung: Có 01 con chung Nguyễn Ngọc Bảo T2, sinh ngày 06/02/2019. Anh T và chị T1 thống nhất con chung Nguyễn Ngọc B Trâm giao cho chị T1 tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Lê T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Lê T và chị Trần Thanh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Lê T và chị Trần Thanh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Lê T và chị Trần Thanh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Lê T tự nguyện nộp án phí 150.000 đồng (trong đó nộp thay chị T1 75.000 đồng) về việc giải quyết hôn nhân gia đình. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0012700 ngày 24/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh. Anh T được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- Chi cục THA DS thị xã Bình Minh;
- UBND xã Đông Thành, thị xã Bình Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh T